

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 369

Xin chào chư vị đồng tu, xin mời ngồi. Chúng ta tiếp tục xem phẩm hai mươi bốn “Tam Bối Vãng Sanh”. Trong Đại Kinh Chú Giải có trích dẫn một đoạn trong An Lạc Tập, An Lạc Tập là dựa theo câu trong Tịnh Độ Luận “*Phàm dục phát tâm hội vô thượng Bồ-đề giả, tiên tu viễn ly tam chủng dữ Bồ-đề môn tướng vi pháp*” (Hễ ai muốn phát được tâm vô thượng Bồ-đề, thì trước hết phải xa lìa ba pháp trái nghịch với cửa Bồ-đề). Đoạn này vô cùng quan trọng, từ đoạn văn này chúng ta nghiêm túc mà phản tỉnh, họ nói ba điều vậy chúng ta có hay không? Nếu có một điều thì Bồ-đề tâm không phát ra được, bạn sẽ hiểu được nguyên nhân ở chỗ nào. Ba điều này sẽ làm chướng ngại Bồ-đề tâm, bạn không trừ bỏ nó thì làm sao Bồ-đề tâm của bạn có thể phát ra được?

Ba điều này là “*Nhất giả y trí huệ môn, bất cầu tự lạc, viễn ly ngã tâm tham chấp tự thân cố*” (Một là nương vào cửa trí huệ, chẳng cầu tự vui, nên xa lìa được ngã tâm tham chấp thân mình). Ở đây nói rất là rõ ràng, “*Ngã tâm tham trước tự thân u nhất thiết pháp đương trung khởi tâm động niệm*” (ngã tâm tham chấp thân mình, đối với tất cả pháp thì khởi tâm động niệm). Dùng lời hiện nay mà nói đó là lợi ích của ta, không thể xả bỏ lợi ích của mình thì Bồ-đề tâm không thể phát ra được, nó đã chướng ngại Bồ-đề tâm. Niệm niệm tham trước tự thân, điều này chúng ta thường nói là tự tư tự lợi, khởi tâm động niệm là đem tự tư tự lợi đặt ở hàng đầu, suy nghĩ trước tiên là ta có được lợi hay không, ta có lợi ích hay không? Vì vậy ở chỗ này Tổ sư Đại đức dạy chúng ta phải xa lìa những thứ này, phải buông bỏ. Khởi tâm động niệm là lo nghĩ cho người khác, đây chính là đại Bồ-đề tâm. Chỉ lo nghĩ cho chính mình, vậy là sai rồi, chỉ lo cho đạo tràng của mình cũng là sai, thậm chí chỉ lo nghĩ lợi ích cho quốc gia của mình cũng là sai. Mức độ thấp nhất hiện nay, khởi tâm động niệm là phải lo nghĩ cho cả thế giới này, phải lo nghĩ cho toàn quả địa cầu này.

Hiện nay do thông tin phát triển, giao thông thuận tiện, chỉ cần hai ngày là đi giáp vòng quả địa cầu. Khoa học kỹ thuật không ngừng phát triển, hiện nay máy bay tốc độ cao đã được nghiên cứu thành công rồi, máy bay chở khách khổng lồ, trong tương lai một ngày sẽ bay giáp vòng quả địa cầu. Từ Mỹ bay đến Trung Quốc, nghe nói là bốn giờ đồng hồ, buổi sáng đi, buổi chiều là có thể quay trở về,

quả địa cầu thật sự đã trở thành một thôn nhỏ. Chúng ta cùng với tất cả những người dân trên quả địa cầu này là hàng xóm gần bó chặt chẽ với nhau, không giống như ngày xưa. Vào thời xưa, giao thông không thuận tiện, không có thông tin, cuộc sống của người dân không có giao lưu qua lại với nhau, nguyên nhân là giao thông không thuận tiện. Bạn bè ngày xưa, không ngại đường xa đến thăm thì là khách quý, ngày xưa đi bộ ngàn dặm đường phải mất mười mấy ngày, hoặc nửa tháng mới đến nơi. Hiện nay máy bay ngàn dặm đường chỉ cần một giờ đồng hồ. Hoàn cảnh ngày xưa và ngày nay không giống nhau, ngày xưa thì có thể khởi tâm động niệm chỉ lo nghĩ cho cái thành phố này của chúng ta, cho địa phương của chúng ta, cho quốc gia của chúng ta. Ngày nay thì không được, ngày nay thì phải lo nghĩ cho toàn thế giới, cho cả địa cầu. Như vậy có xem là quá lớn lao không? Không lớn đâu, trong giáo lí Đại Thừa đây là nhân thiên pháp, tâm lượng lớn thì điều họ lo nghĩ là tận hư không khắp pháp giới, tất cả quốc độ của chư Phật, đây là Bồ-tát, chúng ta thật sự không thể sánh bằng các Ngài.

Ngạn ngữ nói lượng lớn thì phước lớn, Phật Bồ-tát thì phước lớn hơn chúng ta, vì sao vậy? Các Ngài khởi tâm động niệm là bao trùm pháp giới hư không giới, ngày nay chúng ta khởi tâm động niệm là nghĩ đến cả thế giới, khắp địa cầu, như vậy mới tốt. Vì vậy nếu ngã tâm tham chấp tự thân thì nó là gốc rễ của mê muội. Chúng sanh trong lục đạo đâu có ai mà không tham chấp vào thân mình, cho nên mới không thoát khỏi lục đạo.

Lục đạo luân hồi do đâu mà có? Là do ngã tâm tham chấp tự thân biến hiện ra, lục đạo không phải là thật, ý niệm tham chấp không còn nữa thì lục đạo sẽ không còn. Cho nên ở chỗ này Tổ sư dạy chúng ta, “*y trí huệ môn, bất cầu tự lạc*”. Cổ Thánh tiên Hiền trong Lễ Ký dạy cho chúng ta, Khúc Lễ - phần đầu tiên trong Lễ Ký nói “*an an nhi năng thiên*”, chính là cái ý nghĩa này. Hai chữ an này chính là thân của bạn an, tâm cũng an, thân tâm đều an ổn, dù bạn sống cuộc đời hạnh phúc, an vui, nhưng mà chúng sanh gặp khổ nạn cần bạn giúp đỡ thì lúc này bạn nên rời bỏ cuộc sống an lạc hạnh phúc để đi phục vụ chúng sanh khổ nạn, quý vị nghĩ xem có phải là câu nói này hay không? Mọi người thật sự chịu làm như vậy, đó mới là trí huệ, không chịu làm như vậy là tham lam. Sự tham muốn quá nặng thì làm sao họ chịu rời bỏ sự an lạc hạnh phúc của mình để chịu khổ chịu nạn với người khác. Không thể có.

Vì sao người có trí huệ thì có thể làm được? Vì người trí huệ thì biết được ta và người không hai, cả vũ trụ này là một thể, trí huệ khai rồi thì họ sẽ hiểu rõ, họ sẽ nhìn thấy. Cho nên giáo lí Đại Thừa thường nói, mười phương ba đời chư Phật

là cùng chung một pháp thân, điều này là gì? Một pháp thân tức là một thể, tất cả chúng sanh trong tận hư không khắp pháp giới cùng với mình là một thể, vậy thì có cần chăm lo cho họ không? Đương nhiên là phải chăm lo rồi, chúng sanh gặp nạn đó cũng là bản thân ta gặp nạn, chúng sanh an vui thì bản thân ta mới an vui. Bản thân mình an vui nhưng chúng sanh không an vui, người có trí huệ, người có tâm từ bi chắc chắn là không thể chấp nhận, không cần người ta đến thỉnh mời thì cũng tự động đi giúp. Đây chính là điều đã nói trong kinh điển, chúng sanh có cảm thì Phật Bồ-tát liền có ứng, chúng sanh gặp khổ nạn thì Phật Bồ-tát liền giúp đỡ, liền ứng thân đi đến nơi đó, muốn dùng thân gì để độ thì hiện ra thân đó, cần nói với họ pháp gì thì liền nói pháp đó. Chúng ta nên hiểu rõ cương lĩnh, tổng nguyên tắc của Phật pháp, Phật không có định pháp.

Buổi sáng hôm nay có đồng thừa chuyện với tôi, đồng tu ở Bắc Kinh quay phim truyền hình về những câu chuyện trong Phật giáo, hỏi tôi nên dùng trang phục loại nào, dùng màu sắc gì? Tôi liền dạy họ nguyên tắc, Phật không có hình tướng nhất định, không có một nghi thức nhất định, cũng không có một pháp nhất định để nói. Phật thuyết pháp thì căn cứ theo điều gì? Là căn cứ theo nhu cầu của chúng sanh ở nơi đó, vì vậy ở trong kinh, Phật ví pháp như là thuốc, chúng sanh là bệnh nhân, Ngài thấy họ bị bệnh gì thì liền cho thuốc đó, uống thuốc thì hết bệnh, kết quả của sự giáo hóa này liền viên mãn, không có định pháp.

Bạn nhất định phải hiểu được xã hội đại chúng hiện nay, họ ưa thích cái gì, trong sự yêu thích đó của họ, bạn phải có khả năng phân biệt chánh tà. Xa lánh tà pháp, hoằng dương chánh pháp, họ ưa thích chánh pháp thì họ vui vẻ tiếp nhận. Phải hiểu được đạo lý này, y phục của Phật phải đoan trang, phải rộng rãi, mọi người nhìn thấy sẽ yêu thích, chứ không có định pháp. Vì vậy mọi người có thể nghiên cứu, tham khảo, nên trung cầu ý kiến của đại chúng, tổng hợp ý kiến của đại chúng lại để đưa ra quyết định, để tránh mắc sai lầm.

Hiện nay toàn cả xã hội động loạn, chúng ta phải làm ra sự an định, điều này là đối trị. Người thế gian là tự tư tự lợi, tham chấp lợi ích cho bản thân, vậy thì chúng ta phải làm sao? Chúng ta phải làm ngược lại, thể hiện sự vô tư vô ngã, tất cả tâm hạnh thuần túy là vì lợi ích chúng sanh. Mọi việc làm tốt rồi, làm viên mãn rồi, thành tựu rồi thì lui về ở ẩn, chẳng dính mắc chút danh vọng lợi dưỡng nào, làm tấm gương để cho mọi người xem, khiến cho mọi người phản tỉnh, khiến cho mọi người giác ngộ. Chỉ có nói suông thì chẳng có tác dụng, lời nói tuy hay nhưng bạn có thể làm được không? “Tôi không làm được”, bạn cũng không làm được, chúng ta phải làm được để mọi người xem, đây là có trí huệ. Người giác ngộ thì

họ mới làm công việc này, công việc này hiện nay người trong xã hội gọi là chuyện vô bổ, gọi những người có trí huệ là người ngốc nghếch, người ngốc làm chuyện vô bổ. Người ngốc có phước của người ngốc, họ thì chẳng có ngốc, họ nói chúng ta là ngốc, chúng ta chấp nhận làm người ngốc, họ đâu biết rằng người ngốc rất vui sướng. Giáo sư Phương Đông Mỹ nói là “sự hưởng thụ cao nhất của đời người”, nếu ông không phải là cao nhân thì làm sao ông biết được sự hưởng thụ tối cao? Sau khi khế nhập Phật pháp, cho dù là ở cảnh giới nào thì tâm sẽ định, sáu căn tiếp xúc với thế giới phồn hoa này vẫn là “không chấp vào tướng, như như bất động”, bạn đã nhập vào cảnh giới Kim Cang Bát Nhã rồi. Cái mà bạn y theo đương nhiên là trí huệ môn, “*bát cầu tự lạc*”, cái lạc này là tham dục, là ái dục.

Người thế gian nói hi sinh công hiến, chí công vô tư, trong điều này thì có chân lạc. Cái lạc của tự tư tự lợi của thế gian tuyệt đối không thể so sánh, chẳng thể nào sánh được. Niềm vui chân thật là niềm vui của Phật Bồ-tát, cái lạc mà phàm phu thọ hưởng là cái lạc của ngũ dục lục trần. Nếu trí huệ của bạn đã khai rồi, tỉ mỉ mà quán sát, để có được một chút lạc nhỏ nhoi này thì họ phải trả giá bao nhiêu? Chẳng có cách nào mà tính đếm được, được một mất mười. Người đã giác ngộ, ngày nay chúng tôi đã nói tất cả những việc hy sinh công hiến chỉ là một chuyện nhỏ, cái lạc mà họ có được, người thông thường có nghĩ cũng nghĩ không ra, đó là chân lạc, nhà Phật gọi là pháp hỷ sung mãn, thường sanh tâm hoan hỷ. Không phải là chuyện khổ sai, ai mà đi làm chuyện khổ sai chứ? Giúp đỡ tất cả chúng sanh khổ nạn, giáo hóa tất cả chúng sanh khổ nạn là niềm vui lớn, bạn mới biết được Phật Bồ-tát ứng hóa trong mười pháp giới là một niềm vui lớn.

“*Nhị giả y từ bi môn, bạt nhất thiết chúng sanh khổ, viễn ly vô an chúng sanh tâm cố*” (Hai là nương vào cửa từ bi, dứt trừ tất cả khổ cho chúng sanh, nên xa lìa được không an lạc tâm chúng sanh). Đây là khuyết điểm lớn của phàm phu chúng ta, chính là không an lạc tâm chúng sanh. Từ xưa đến giờ chúng ta chưa từng nghĩ đến sự an lạc của chúng sanh, chỉ nghĩ đến sự an lạc của riêng mình. Nếu quý vị hiểu được ý nghĩa này, nếu mọi người biết sự an lạc của chúng sanh thì bạn còn làm những chuyện tổn hại chúng sanh nữa hay không? Tự nhiên sẽ không làm, niệm niệm đều là lo nghĩ cho sự an toàn, hạnh phúc, vui sướng cho chúng sanh, chúng ta phải làm gì để giúp đỡ họ. Chúng sanh có được sự an lạc thì chúng ta được pháp hỷ sung mãn, không cần chúng sanh trả ơn, nếu có ý niệm để chúng sanh trả ơn thì đó vẫn là tâm luân hồi, vì sao vậy? Phía trước đã nói là

tự tư tự lợi vẫn chưa buông bỏ, thật sự buông bỏ tự tư tự lợi thì đâu có ý niệm được trả ơn.

Phật dạy chúng ta đem công đức tu tập mỗi ngày đều xả bỏ, đều buông bỏ, bố thí cho tất cả chúng sanh. Thuật ngữ trong nhà Phật gọi là “hồi hướng”, hồi hướng chính là cái ý nghĩa không kể công, ta có công đức, ta có phước báo, bản thân mình không cần hưởng, đem nó cho tất cả chúng sanh để mọi người cùng hưởng, như vậy mới đúng. Điều đầu tiên chúng ta cần phải học là vô ngã, vô tư, đây là điều đầu tiên cần phải học. Tuy nhiên người thế gian lo sợ, tôi xả bỏ hết tất cả rồi thì cuộc sống của tôi sẽ ra sao? Thật sự là đã có những trường hợp này, trong nhiều năm nay, chúng tôi trong các buổi giảng thường dạy mọi người nên bố thí, trì giới, nhẫn nhục là dạy những việc này. Đồng tu ở Đại Lục họ đã thật làm như vậy, nhà cửa họ cũng không cần, công việc họ cũng từ bỏ, cả thầy đều buông bỏ, chưa đến một tháng thì viết thư cho tôi “thưa Pháp sư, hiện nay con chẳng còn thứ gì cả, hiện nay cuộc sống của con lo cơm ăn cũng là một vấn đề, vậy con phải làm sao?” Đây chính là mỗi ngày nghe giảng kinh, có nghe nhưng không hiểu, đã hiểu sai ý rồi.

Giống như lúc trước, chúng tôi vừa mở kinh ra đọc đoạn đầu “*xả gia khí dục*”, bạn đã thật sự xả bỏ thì bạn cho rằng đã thành tựu rồi. Bạn chưa có thành tựu đâu, vì sao vậy? Vẫn chưa xả, xả không phải kêu bạn xả sự việc mà kêu bạn xả ý niệm, ý niệm của bạn vẫn chưa buông xả, trong tâm của bạn vẫn chưa buông xả. Không phải kêu bạn buông xả công việc, buông xả trên sự. Thích-ca Mâu-ni Phật thật sự nếu đã buông xả trên sự thì Ngài có gì phải giảng kinh thuyết pháp 49 năm cho vất vả như vậy? Đã buông xả thì làm việc đó làm chi nữa? Có thể nhìn thấy được Ngài đã xả bỏ tất cả tự tư tự lợi, danh vọng lợi dưỡng, ngũ dục lục trần, tham sân si mạn, tích cực phục vụ chúng sanh. Công việc phục vụ cho chúng sanh thì nhiều, trong vô số công việc này thì công việc quan trọng nhất là làm sao để chúng sanh giác ngộ. Cho nên công việc mà Ngài lựa chọn là giáo dục, cả một đời theo đuổi công việc giáo dục. Sự giáo dục này hiện nay được gọi là giáo dục xã hội, nếu dùng khái niệm hiện nay để nói về vị trí của Thích-ca Mâu-ni Phật, dựa trên tất cả những việc đã làm trong cuộc đời của Thích-ca Mâu-ni Phật, thì địa vị của Ngài trong xã hội này là gì? Dùng lời hiện nay để nói thì địa vị của Ngài là một nhà giáo dục xã hội, mọi người đều khẳng định điều này. Cả cuộc đời Ngài theo đuổi công việc giáo dục, tinh tấn không giải đãi, Ngài không có nghỉ phép. Chúng ta thấy trong kinh điển, mỗi ngày dạy học hai thời, hai thời giảng kinh, hai thời của Ấn Độ tức là 8 tiếng đồng hồ hiện nay của chúng

ta. Người Ấn Độ chia một ngày đêm thành sáu thời, ban ngày ba thời, ban đêm ba thời, một thời của họ là bốn tiếng đồng hồ, mỗi ngày cùng mọi người lên lớp tám giờ đồng hồ, trên thế giới này đi đâu mà có thể tìm được một vị thầy tốt như vậy. Suốt 49 năm Ngài chưa từng nghỉ ngơi, tinh thần yêu nghề, tinh thần tích cực như vậy, đi đến nơi nào mà tìm được chứ?

Phật dạy chúng ta tinh tấn, Ngài đã làm được điều này, chúng ta phải học tập điều này. Ngài đã công hiến đến cứu cánh viên mãn, chẳng có một chút tự tư tự lợi. Chúng sanh giác ngộ thì tâm mới an, lúc còn mê thì bất an, thân tâm đều bất an, mỗi ngày đều nơm nớp lo sợ, lo được lo mất, không biết được chân tướng sự thật, sống trong sự âu lo, nghi hoặc, làm sao mà họ không khổ được chứ? Thân tâm của họ làm sao mà yên ổn được chứ? Đặc biệt là hiện nay phải sống trong xã hội động loạn này, nếu hiểu được rõ ràng, thông suốt chân tướng sự thật thì tâm liền an.

Giống như Nhị Tổ thiên tông Huệ Khả khi gặp Tổ sư Đạt-ma, Tổ sư hỏi Ngài, “Con có việc gì mà đến đây vậy?” Nhị tổ trả lời “Thưa Đại sư, tâm con không an, xin Đại sư an tâm cho con ạ”. Tổ sư Đạt-ma liền trả lời, “Con đem tâm con ra đây, ta an tâm cho con”. Đây là giáo dục, câu nói này nhắc nhở Nhị Tổ, để cho Ngài hồi quang phản chiếu, tâm ở đâu? Dẫu sao Ngài cũng là người tu hành trong giai đoạn máu chót sắp sửa khai ngộ. Câu nói này của Tổ sư Đạt-ma làm cho Nhị Tổ hồi quang phản chiếu “tìm tâm không thể được”. Tổ bảo Ngài đem tâm ra, Ngài giật mình suy nghĩ, tâm ở đâu vậy? Tìm không thấy. Trong Kinh Lăng-nghiêm nói tâm không ở trong, không ở ngoài, không ở chính giữa, Thích-ca Mâu-ni Phật bảy lần giải thích cho A-nan tâm là thứ không thể nắm lấy được. Tổ sư Đạt-ma nói “ta đã an tâm cho con rồi đó”, từ câu nói này Nhị Tổ liền ngộ ra, Ngài tỉnh ngộ rồi.

Cho nên nếu muốn an tâm chúng sanh thì nhất định phải giúp chúng sanh phá mê khai ngộ, muốn giúp chúng sanh phá mê khai ngộ thì trước tiên chính mình phải phá mê khai ngộ, chính mình chưa phá mê khai ngộ thì làm sao bạn có thể giúp người khác phá mê khai ngộ? Chính bạn chưa có được pháp hỷ thì làm sao bạn có thể giúp người khác? “Vô an chúng sanh tâm”, hay nói cách khác, đó là không có ý niệm quan tâm chăm sóc người khác, hoặc giả là đối với xã hội đại chúng bạn chẳng quan tâm đến ai. “Vô an chúng sanh tâm” là phạm phu không phải là Bồ-tát, Bồ-tát thì niệm niệm không bỏ chúng sanh, chúng ta học Phật là học điều này.

Tháng tư năm nay Trung Quốc tiến hành buổi Luận Đàn Phật Giáo Thế Giới, chủ đề là bàn về vấn đề “tâm tịnh thì quốc độ tịnh, tâm an thì chúng sanh an, tâm bình thì thiên hạ bình”. Mở ra chủ đề này đúng lúc chúng ta học đến đoạn kinh văn trong Tịnh Độ Luận. Cho nên trước tiên tâm của chính mình phải an, nếu bạn muốn tâm an thì nhất định bạn phải giác ngộ, bạn không giác ngộ thì bạn không thể an, sau khi giác ngộ vì sao bạn liền an? Vì bạn không bị ảnh hưởng của ngoại cảnh bên ngoài thì bạn liền an. Bạn vẫn còn bị ảnh hưởng của ngoại cảnh, trong Kinh Kim Cang nói, bên ngoài bạn vẫn chấp tướng, bên trong bạn vẫn động tâm thì làm sao bạn an được chứ? Bên ngoài có phân biệt, bên trong có chấp trước thì tâm của bạn sẽ không an. Ngoài không chấp trước, trong không động tâm thì tâm liền an. Trong Linh Phong Tông Luận, Đại sư Ngẫu Ích nói rất hay, Ngài nói “cảnh duyên không tốt xấu, tốt xấu tại nơi tâm”. Lời nói này rất quan trọng, cảnh là hoàn cảnh vật chất, duyên là hoàn cảnh nhân sự, hay nói cách khác, hoàn cảnh không có tốt xấu, nhân sự không có thiện ác, tốt xấu thiện ác đều do phản ứng của chính mình. Sáu căn của bạn tiếp xúc cảnh giới bên ngoài, nếu bạn dùng tâm thanh tịnh để phản ứng thì tâm liền an, tâm liền thanh tịnh, nếu bạn dùng tham sân si mạn, dùng thị phi nhân ngã để phản ứng thì hoàn cảnh nhân sự, hoàn cảnh vật chất sẽ bất thiện. Tốt xấu xác thực là ở nơi tâm mình, sanh khởi từ trong suy nghĩ của mình, chúng ta dùng thiện niệm hay là dùng ác niệm, trong cuộc sống hằng ngày chúng ta dùng thiện hạnh hay là ác hạnh? Tu hành chính là tu cái này, chính là ở chỗ này mà xem công phu.

Trong Đệ Tử Quy có câu “Khen người thiện tức là tốt, khen người ác tức là ác”, người khác có thiện ác hay không? Không có, thiện ác là do chính mình khởi tâm động niệm. Bản thân bạn không khởi tâm động niệm thì cảnh giới bên ngoài không có thiện ác, không có đúng sai, không có đối lập, đạo lý này không thể không biết. Người tu hành chân thật nhìn thấy người khác thiện thì lập tức phải biết học theo họ, nhìn thấy người khác bất thiện thì tuyệt đối không tuyên dương họ. Bản thân mình nhất định phải biết hồi đầu phản tỉnh, xem ta có bất thiện hay không, có lỗi thì phải sửa, không có lỗi cũng cần cố gắng thêm. Cho nên Khổng Tử nói, “ba người cùng đi ắt có vị là thầy của ta”, ba người đó, một người chính là mình, một người là thiện, một người là ác, đều là thầy của ta. Người thiện thì dạy ta học điều thiện, người ác thì dạy cho ta phản tỉnh, dạy ta sửa đổi lỗi lầm, người thiện hay người ác đều là thầy của ta. Trong tâm của họ là bình đẳng, bình đẳng cung kính, bình đẳng đối đãi, bình đẳng phụng sự, người này khéo học thì

người này tương lai sẽ thành tựu, họ có thể khai ngộ, họ có thể chứng quả, là do biết học.

Trong Đàn Kinh Đại sư Huệ Năng dạy chúng ta, “nếu là người thật sự tu đạo thì không nhìn thấy lỗi của thế gian”. Ngài thường nói là Ngài thường thấy lỗi của chính mình, không nhìn thấy lỗi của người khác, đều là dạy chúng ta phải tu học như thế nào. Ngay cả chuyện này cũng không biết vậy là uống công tu học rồi. Có người ở trước mặt tôi nói có những ai những ai nói xấu tôi, hủy nhục tôi, tôi nhất định ngăn họ lại, nhất định không để họ tiếp tục nói nữa, vì sao vậy? Nói lỗi của người khác chính là mình đang lỗi, họ đang tạo nghiệp trước mặt tôi, bạn nói xem đáng thương biết bao. Bạn đang ở trước mặt tôi nói những lời này là phạm giới gì? Có phải là lưỡng thiệt, ác khẩu trong Thập Thiện Nghiệp không? Bạn đang tạo cái nghiệp này. Dụng ý của bạn có phải là tạo nên đối lập, xung đột cho hai bên chúng tôi hay không? Ngày nay chúng tôi muốn hóa giải xung đột, muốn tiến hành ổn định hòa bình, vậy mà bạn vẫn đang tạo ra xung đột, bạn không phải là người thiện, bạn đang tạo ra sự đối lập, tạo ra sự xung đột, tội này rất là nặng, thường có cái tâm này, thường làm cái chuyện này.

Hôm nay đến niệm Phật đường của chúng ta, tôi nhìn thấy phía trước có treo trên tường Địa Ngục Biến Tướng Đồ, quả báo là địa ngục kéo lưới thì vì sao bạn lại đi làm cái chuyện này chứ? Cho dù đã nghe được chuyện này, đã thấy được chuyện kia, không những miệng không nên nói, trong tâm cũng không nên có thì bạn mới là người thiện. Nếu bạn thật sự làm việc tốt, mong muốn mọi người có thể sống hòa thuận với nhau thì không nên tạo ra sự đối lập, không nên tạo ra mâu thuẫn, hễ là tạo ra những điều này thì thấy đều là nghiệp nhân trong ba đường ác, vậy thì làm sao lại đi làm những chuyện này vậy? Bạn có nói với tôi như thế nào thì tôi cũng chẳng hề gì, tôi tuyệt đối không oán trách người nào cả, tôi nghe xong thì chỉ mỉm cười, tôi cảm ơn, luôn luôn sống trong thế giới biết ơn, vì sao phải cảm ân họ? Nếu họ thật sự là hủy báng, đặt chuyện sinh sự thì họ đã tiêu nghiệp cho tôi. Trong đời này tôi không có làm việc xấu, nhưng những đời những kiếp quá khứ chắc chắn là đã tạo ra không ít, nghiệp chướng làm sao mà tiêu trừ? Vô có bị đặt chuyện thì nghiệp chướng được tiêu trừ rất nhanh, vậy thì vì sao ta không chấp nhận chứ? Vui vẻ mà chấp nhận, hơn nữa phải biết cảm ơn họ, mỗi ngày ta công phu nhất định phải hồi hướng cho họ, vì sao vậy? Vì họ hủy báng ta thì họ đã tạo nghiệp rồi, nhưng mà ta không oán hận, không báo thù họ, họ giúp cho ta được nâng cao, phải hiểu điều này. Người giúp cho ta được nâng cao, đối với ta, họ là người ơn, ta tri ân báo ân sẽ giúp họ giảm nhẹ tội nghiệp, cho dù là họ đọa

địa ngục nhưng chịu tội nhẹ hơn, thời gian đọa địa ngục ngắn hơn. Nếu ta có tâm oán hận, có tâm báo thù, vậy sự việc này sẽ rắc rối, oan oan tương báo không bao giờ dứt, vậy là sai rồi.

Ở chỗ này nhất định phải học nhẫn nhục ba-la-mật nơi Nhẫn Nhục tiên nhân, nhất định phải khẳng định con người tánh vốn là thiện, tất cả chúng sanh đều có Phật tánh thì tâm của chúng ta bình lặng. Vì sao họ đến hủy báng, đặt chuyện sanh sự? Đó là sự hiểu lầm, nếu thường xuyên tiếp xúc với ta thì họ sẽ hiểu, họ sẽ không làm những việc này nữa. Giữa người với người phải trực tiếp qua lại với nhau, phải trực tiếp khơi thông thì mới có thể hóa giải được tất cả sự hiểu lầm, làm như vậy tâm của ta mới an, tâm của chúng sanh cũng an.

Công việc của chúng ta hiện nay làm là hóa giải xung đột, là khôi phục ổn định hòa bình, công đức này rất lớn, không nên gây ra tranh chấp, không nên tạo ra đối lập. Bạn có nói ngay trước mặt tôi cũng chẳng can hệ gì, tôi đã có nhiều năm công phu như vậy nên chẳng ăn nhằm gì cả. Nhưng mà tôi xin thưa với quý vị, một câu nói thiện, một câu nói ác, sự ảnh hưởng của nó là tận hư không khắp pháp giới. Bạn chân thật hiểu được nhân quả thì bạn sẽ dừng lại, bạn vẫn còn làm thì không những bạn không hiểu những lời giáo huấn, luân lý của Thánh Hiền, đến cả nhân quả bạn cũng không tin, nên bạn mới dám gây ra tội nặng như thế.

“Tam giả y phương tiện môn, lân mãn nhất thiết chúng sanh tâm, viễn ly cung kính cúng dường tự thân tâm cố, thị danh viễn ly tam chủng Bồ-đề môn tướng vi pháp” (Ba là nương vào cửa phương tiện, tâm thương xót tất cả chúng sanh, nên xa lìa được tâm cung kính cúng dường thân mình. Đó gọi là xa lìa ba pháp trái nghịch với cửa Bồ-đề). Câu này cũng hay vô cùng, bạn làm việc tốt người ta hiểu lầm bạn, bạn cúng dường họ, họ không cúng dường bạn, bạn đối xử tốt với họ, còn họ thì ác với bạn, bạn cung kính họ, họ thì xem thường bạn, vậy thì phải làm sao? Đều phải chấp nhận tất cả, ta đối với họ cung kính là điều phải làm, họ đối với ta không cung kính cũng là điều nên làm, vì sao vậy? Vì hai người chúng ta nhận thức không giống nhau, tôi chắc chắn bản tánh của họ vốn là thiện, tôi khẳng định là họ có Phật tánh thì làm sao tôi có thể không tôn kính họ được chứ? Họ đâu có hiểu đạo lý này, họ nhìn ta là một người ác không phải là một người thiện, vì sao vậy? Vì cả cuộc đời của họ chưa gặp được người thiện, cho nên đối với ai thì họ cũng đều hoài nghi, không tin bạn là người thiện. Bạn nói bạn là người thiện vậy thì bạn hãy đem bằng chứng ra, bạn không đem bằng chứng ra được thì họ sẽ không tin bạn. Cho nên phải nhẫn chịu, bị ức hiếp thì ta phải nhẫn chịu, bị gạt thì ta cũng phải nhẫn chịu, họ chống đối ta, hại ta thì ta cũng

phải nhẫn chịu, sau vài năm nhẫn chịu thì người đó sẽ giác ngộ, “trong quá khứ mình đã vu oan cho họ, họ từ trước đến giờ chưa từng oán hận mình, họ là người tốt”. Chúng ta cần phải có thời gian, “đường dài mới biết ngựa hay, sống lâu mới biết người ngay kẻ tà”. Cả cuộc đời của họ không sửa đổi, nhưng đến lúc họ lâm chung họ sẽ nói với mọi người, người nào là người tốt, họ sẽ giác ngộ không có chuyện không giác ngộ, chúng ta phải biết đạo lý này, không thể vì chuyện này mà thoái tâm.

Cho nên Tổ sư dạy chúng ta lìa xa sự cung kính, tức là người ta không cung kính, chúng ta biết đây là chuyện đương nhiên, người ta không cúng dường cũng là chuyện đương nhiên. Nếu mong cầu người khác, “bạn cung kính tôi đi, tôi sẽ đối xử tốt với bạn, bạn cúng dường cho tôi đi tôi sẽ đối xử tốt với bạn, bạn không cung kính, không cúng dường cho tôi thì tôi sẽ đặt bạn sang một bên”, như vậy là sai rồi, Bồ-đề tâm làm sao mà phát ra được? Bồ-đề tâm là tôi cung kính bạn nhưng chẳng mong muốn bạn cung kính tôi, tôi cúng dường cho bạn nhưng tôi không mong cầu bạn đền trả thì Bồ-đề tâm mới phát ra được.

Cho nên ba sự viễn ly này, “*viễn ly ngã tâm tham chấp tự thân, viễn ly vô an chúng sanh tâm, viễn ly cung kính cúng dường tự thân tâm*”, ba cái này cần phải viễn ly. Đây cũng chính là điều trong những buổi giảng kinh tôi thường hay nói, chúng ta phải buông bỏ ý niệm không chế đối với tất cả người, việc, vật; buông bỏ ý niệm chiếm hữu tất cả người, việc, vật; buông bỏ ý niệm đối lập với tất cả người, việc, vật. Nhất định phải buông bỏ, thật sự bỏ được ba điều này thì việc chướng ngại của Bồ-đề tâm sẽ không còn nữa. Không những người khác không cung kính, không cúng dường ta, mà ta phải cung kính cúng dường cho họ. Nếu họ hại ta, họ tìm mọi cách để làm hại ta thì ta cũng cung kính cúng dường họ, nhất định không phân biệt. Trong lúc họ gặp khó khăn thì ta tận tâm tận lực giúp đỡ họ, điều này gọi là phát Bồ-đề tâm, không phải là đối lập nhau, chỉ có cho đi mà không cần trả ơn.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ